

SỰ ĐA DẠNG CỦA HÌNH TƯỢNG HOA SEN TRONG VĂN HÓA TRUNG QUỐC

THE DIVERSITY OF LOTUS IMAGES IN CHINESE CULTURE

Lê Thị Thanh Thảo*

Trường Đại học Thủ Dầu Một

* thaozhongwen@gmail.com

Ngày nhận bài:

22/5/2024

Ngày chấp nhận đăng:

09/6/2024

Keywords: lotus, culture, China, image, literature, art

ABSTRACT

Images of flowers in different cultures convey various textures and meanings. In Chinese culture, flowers like peonies, chrysanthemums, orchids, and apricot blossoms are prominent in historical poetry and have significantly influenced its culture. Yet, the lotus embodies simplicity and intimacy in daily life, leaving a profound influence and diverse cultural symbolism across many fields. Our article presents the lotus flower from various perspectives, highlighting its diverse and unique significance in Chinese aesthetic, literary, and artistic culture. The lotus flower is a humble plant that lives in ponds and lakes. However, over time, it has become a prominent symbol in art, representing richness, sophistication, and attraction. It is considered an essential cultural and artistic image in Chinese culture from ancient to modern times.

TÓM TẮT

Hình ảnh các loại hoa trong mỗi nền văn hóa có những kết cấu và ý nghĩa riêng. Bên cạnh những loài hoa được đi vào thơ ca sử sách và có sức ảnh hưởng trong nền văn hóa Trung Quốc như mẫu đơn, cúc, lan, mai v.v... thì hoa sen với sự bình dị và thân thiết trong cuộc sống hằng ngày qua thời gian phát triển đã để lại sức ảnh hưởng sâu sắc và những hình tượng mang tính biểu tượng văn hóa đa dạng trong nhiều lĩnh vực. Bài viết của chúng tôi đi từ những bình diện khác nhau giới thiệu sự đa dạng và những giá trị đặc sắc của hoa sen trong nền văn hóa văn học nghệ thuật thẩm mỹ Trung Quốc. Từ một loài thực vật đơn thuần sống ở ao đầm hồ, hoa sen đã bước vào thế giới nghệ thuật, đem đến sự phong phú, tinh tế, thu hút, đồng thời được xem như một hình tượng văn hóa nghệ thuật không thể thiếu trong kết cấu chung của nền văn hóa Trung Quốc từ cổ xưa cho đến hiện đại.

Từ khóa: hoa sen, văn hóa, Trung Quốc, hình tượng, văn học, nghệ thuật

1. Giới thiệu

Hoa sen là một trong những loại hoa gần gũi thân thiện với nhiều nền văn hóa trên thế giới. Ở Việt Nam, tuy chưa có một công văn pháp lý chính thức nhưng hoa sen được coi như biểu tượng quốc hoa, gắn liền với vẻ thanh khiết, tinh tế từ vẻ ngoài cho đến cốt cách ẩn dụ bên trong.

Hoa sen được ví với phẩm chất đạo đức cao đẹp, “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn” trong tâm thức người Việt qua nhiều thế hệ. Hình ảnh hoa sen xuất hiện hầu hết ở nhiều vùng địa phương Việt Nam và đã đi vào những bài ca dao tục ngữ cũng như những án văn chương biểu hiện vẻ đẹp tinh thần, đặc biệt thường được ẩn dụ sự vươn

lên từ những hoàn cảnh khó khăn, thử thách, như câu: “trong đầm gì đẹp bằng sen, lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng/nhụy vàng bông trắng lá xanh gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”, bài ca dao được thuộc nằm lòng của bao thế hệ người Việt.

Ở những nước lân cận có cùng vành đai khí hậu môi trường thích hợp cho loài sen sinh sống, hoa sen cũng hình thành một kết cấu văn hóa đa dạng trên nhiều phương diện, trở thành một biểu tượng đặc sắc trong kết cấu chung của nền văn hóa thống nhất. Chẳng hạn hoa sen trong văn hóa Phật giáo Ấn Độ, những quốc gia khác như Nhật, Hàn, Mã Lai, Indo... đều có những hình tượng nghệ thuật liên quan đến hoa sen. Trung Quốc và Việt Nam có sự ảnh hưởng văn hóa thông qua lịch sử phát triển và tiếp nhận, có sự giống và khác nhau, đặc biệt trong văn hóa phong tục thể hiện khá rõ nét. Chính vì thế hình tượng hoa sen trong văn hóa Việt Nam và Trung Quốc tuy có nhiều sự tương đồng nhưng cũng có nhiều khác biệt. Trong khuôn khổ bài viết này chúng tôi tập trung giới thiệu hình ảnh hoa sen trong nền văn hóa Trung Quốc với những ứng dụng đa dạng của một loại thực vật đem đến nhiều công hiệu trong cuộc sống như ẩm thực, y dược học, đồng thời tượng trưng nhiều sắc thái trong văn hóa, văn học, các loại hình nghệ thuật của Trung Quốc từ hàng ngàn năm.

Hoa sen trong văn hóa, văn học Trung Quốc khá phong phú với nhiều hình tượng được sử dụng rộng rãi trong thơ ca và đặc biệt là văn hóa dân gian. Bài viết của chúng tôi tiếp cận đến văn hóa hoa sen với những khía cạnh văn hóa nghệ thuật khác nhau. Từ gốc độ văn hóa, hình tượng hoa sen không những được sử dụng đặt tên cho những danh lam thắng cảnh ở Trung Quốc (Lý Chí Đán, và nnk, 1995); về văn hóa tập tục, có những lễ tết liên quan đến việc thưởng ngoạn hoa sen, thả đèn hoa sen vẫn lưu truyền đến ngày nay, đặc biệt là những ngày lễ tết truyền thống như tết trung thu, tết nguyên tiêu, rằm tháng bảy.... (Triệu Đông Ngọc, 2002). Về nghệ thuật, hoa sen được dùng rộng rãi trong hội họa và trang sức điêu khắc, những bức tranh phong thủy, thủy mặc về hoa sen, kiến trúc hoa sen được phổ biến rộng rãi; ngoài ra những

truyền thuyết, câu chuyện liên quan đến hoa sen nhiều vô số kể, đặc biệt gắn liền với văn hóa Phật giáo. Bên cạnh đó là tập hợp phong phú về thơ ca từ khúc về hoa sen hay chọn hoa sen là đối tượng ký thác, chính vì thế hoa sen trở thành một trong những đối tượng được ưa chuộng của văn nhân mặc khách. Hơn thế nữa, hoa sen còn chiếm một vai trò đặc biệt trong văn hóa Phật giáo, gần như trở thành một biểu tượng gắn liền trong nhiều loại hình văn hóa Phật giáo liên quan như tòa sen Phật ngồi, hoa cúng Phật, đèn hoa sen... Khi nhắc đến Phật giáo người ta nghĩ ngay đến biểu tượng hoa sen, những nền văn hóa chịu ảnh hưởng của Phật giáo như Việt Nam, Trung Quốc, Nhật, Hàn, Ấn Độ đều có sự xuất hiện biểu tượng hoa sen gắn liền với sự thanh sạch, tịnh tu. Một số danh nhân nổi tiếng đặc biệt là về thơ ca trong văn học cổ điển Trung Quốc cũng liên quan mật thiết với hình tượng hoa sen. Ngay cả phương diện ẩm thực và y dược được sử dụng rộng rãi và hiệu quả.

Có thể thấy rằng hình tượng hoa sen là một trong những hình tượng văn hóa xuất phát từ đời sống thường ngày đến với các loại hình nghệ thuật đa dạng, trải qua lịch sử hình thành và phát triển tạo nên những dấu ấn và những tác phẩm sống mãi với thời gian. Chính vì thế có những công trình nghiên cứu về hoa sen trong văn hóa Trung Quốc, nhà nghiên cứu Trung Quốc đã nhấn mạnh vai trò của hoa sen: “Bên cạnh những hình tượng hoa như mẫu đơn, mai lan cúc trúc, hoa sen có một vị trí đặc biệt trong nền văn hóa nghệ thuật ca từ của Trung Quốc, tạo nên những tác phẩm ảnh hưởng lâu dài, lưu giữ tinh hoa dân tộc.” (Lý Chí Đán, và nnk, 1995)

2. Phương pháp nghiên cứu

- *Phương pháp thu thập tài liệu và phiên dịch những tài liệu liên quan*: Người viết tiến hành thu thập thông tin liên quan đề tài chủ yếu từ những sách báo, trang viết, bài viết liên quan đến đề tài sau đó tiến hành phiên dịch và sàng lọc những thông tin liên quan phục vụ đề tài.

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp*: người viết sử dụng phương pháp này để phân tích hình tượng hoa sen trong những lĩnh vực văn hóa Trung Quốc bao gồm văn học, ngôn ngữ, phong

tục, âm thực, y dược, cùng với điêu khắc và hội họa. Xuất phát từ những khía cạnh khác nhau nổi bật biểu tượng và ý nghĩa hoa sen trong từng lĩnh vực văn hóa, tạo thành một kết cấu thống nhất.

- *Phương pháp so sánh*: người viết dùng phương pháp so sánh trong một vài trường hợp hình tượng hoa sen trong văn hóa Trung Quốc liên quan đến những khu vực hay quốc gia khác, chẳng hạn Việt Nam và đạo Phật của Ấn Độ.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Lịch sử hình thành và phát triển hoa sen ở Trung Quốc

Giống như những loại hình cây cỏ mang tính thực vật nông nghiệp khác, hoa sen cũng được thuần hóa và sử dụng từ rất sớm trong nền nông nghiệp nhân loại. Theo ghi chép đã có lịch sử từ trước công nguyên năm sáu ngàn năm (Lý Chí Đán, và nnk, 1995). Ở nhiều nơi trên thế giới hình ảnh hoa sen khá quen thuộc và phổ biến, xuất hiện hầu hết ở những vùng đầm nước ao hồ.

Nhắc đến văn hóa Trung Quốc, hoa sen (bao gồm cả củ sen) mang ý nghĩa phong phú. Khi nhắc đến hoa sen, người ta dễ liên tưởng đến những ngôn từ như vẻ đẹp, sự sang trọng, quý phái và giản dị. Vô số những tác giả trong nhiều lĩnh vực đã làm thơ và vẽ tranh, để lại một số lượng lớn các bài thơ và tranh vẽ về hoa sen. Vị thế văn hóa của hoa sen không kém gì hoa lan, mẫu đơn, hoa mai, hoa cúc và các loài hoa mang giá trị truyền thống của văn hóa Trung Quốc.

Theo ghi chép trong những tác phẩm cổ điển Trung Quốc, hoa sen được thuần hóa trồng vào những ao hồ trong ruộng đồng sớm là vào đời nhà Chu (Lý Chí Đán, và nnk, 1995). Chẳng hạn sách Kinh Thư một trong tứ kinh của Trung Quốc có ghi chép: 「山有扶蘇，隰與荷花」 nghĩa là trong núi có cây dâu tằm tươi tốt, trong đầm có hoa sen đầy sắc màu (Lệnh Hồ Đức Thái, đời Đường). Đồng thời sách Chu Thư cũng có câu: 「藪澤已竭，既蓮掘藕」 ý chỉ cỏ cây trong hồ đã héo tàn, lập tức đi lấy củ sen, chứng minh sự xuất hiện và sử dụng của sen từ rất sớm.

Hoa sen còn liên quan đến một điển tích xuất hiện khá sớm liên quan lịch sử và truyền kỳ, Ngô Vương Phù Sai sủng ái nàng Tây Thi, vì nàng xây dựng “Đầm hoa chơi đùa” (chữ Hán: 玩花池) để nàng chơi hoa và nghịch nước. Dàn đầm hoa sen càng phổ biến và trở nên quen thuộc trong nền văn hóa Trung Quốc.

Ngoài ra những tác phẩm điêu khắc xuất hiện rất sớm cũng có sử dụng hình ảnh hoa sen. Cho đến khi bài “Yêu hoa sen” (chữ Hán: 爱莲说) của Chu Đôn Di xuất hiện thì hình ảnh hoa sen lại được khắc họa sâu sắc thêm một tầng văn hóa mới. Từ một dạng thực vật cây cỏ thông thường trở thành hình ảnh biểu tượng của những nho sĩ, trí thức. Bắt đầu từ đây, vị trí của hoa sen trong văn học, văn hóa Trung Quốc thật sự đã có bước chuyển mình mới.

3.2. Hoa sen trong văn học ngôn ngữ Trung Quốc

Nhắc đến nền văn hóa đồ sộ Trung Quốc, hoa cỏ chiếm một vị trí nhất định trong sự hình thành kết cấu trong suốt quá trình lịch sử lâu đời của đất nước này. Nổi bật nhất trong văn học Trung Quốc phải kể đến hoa mẫu đơn và hoa mai, mang ý nghĩa văn hóa vô cùng phong phú, là cốt lõi của văn hóa Trung Quốc, đặc biệt thịnh hành vào nhà Đường và nhà Tống (Viễn Hành Phê, 2011). Tuy nhiên, có một loài hoa khác cũng có ảnh hưởng quan trọng trong văn hóa thơ ca và văn học Trung Quốc, đó chính là hoa sen. Có học giả đã nhận định, “Trung Quốc là đất nước của thi ca, những bài thơ ca về hoa sen, có lẽ không đất nước nào nhiều bằng” (Bao lan, 2012).

Nội hàm văn hóa hoa sen xuất hiện sớm trong Kinh Thư, Sở từ, đại diện văn hóa Phật giáo, Đạo giáo... với những hình tượng tiêu biểu cùng cấu thành ý nghĩa tượng trưng nhiều tầng lớp thông qua hình tượng hoa sen. Ngoài ra, ý nghĩa hoa sen trong thơ ca Trung Quốc cổ đại cũng là một nét văn hóa độc đáo, không ngừng thay đổi, biến chuyển tạo thành hệ thống phong phú của một hình tượng văn hóa độc đáo đa dạng. Bắt đầu từ thời nhà Đường và nhà Tống, hoa sen đã trở thành biểu tượng cho sĩ đại phu hay người học thức và làm quan, và mang nhiều ý nghĩa biểu tượng. Dưới đây sẽ dẫn chứng

những thành tựu nghệ thuật độc đáo của hoa sen trong thơ ca.

Sự phát triển và tiến hóa của nghệ thuật thẩm mỹ hoa sen trong thơ cổ Trung Quốc có từ rất sớm, trong một chu trình phát triển tổng quan được đa dạng hóa theo thời gian. Trong Kinh Thư hoa sen xuất hiện khắc dấu ấn đầu tiên qua phần quốc phong bài “Sơn hữu phù su”: “山有扶苏，隰有荷华” (Kinh Thi), và “彼泽之陂，有蒲与荷” (Kinh Thi). Thi Kinh là những bài ca dao đầu tiên mang chất nghệ thuật thơ của văn học Trung Quốc, đặt nền móng cho sự phát triển diễn đàn văn học về sau, và có sự ảnh hưởng lâu dài, sâu sắc trong văn đàn Trung Quốc và cả những nước chịu ảnh hưởng văn hóa Hán. Trong những câu từ diễn đạt trên miêu tả một cách chất phác về tự nhiên, núi có “phù su” là chỉ cây dâu tằm, đầm đìa có hoa sen; câu tiếp theo diễn tả thực vật trong vùng đầm lầy có hoa sen và cỏ dại.

Tiếp theo lần đầu tiên hình tượng hoa sen được sử dụng hàng loạt trong “thơ ca Kiến An”, đây là một trong những giai đoạn đỉnh cao trong phát triển thơ ca Trung Quốc, trong giai đoạn này hoa sen được sử dụng chủ yếu để so sánh vẻ tươi đẹp, hồn nhiên, tuy nhiên hình tượng nội hàm vẫn khá đơn giản.

Khi nhà Đông Tấn tiến về phía nam, trung tâm chính trị và văn hóa của triều đại cũng di chuyển về phía Nam, hoa sen là loài hoa địa phương phổ biến nhất ở các khu vực thành trấn phía Nam, từ đây hoa sen bắt đầu xuất hiện với số lượng lớn trong thơ ca. Sau thời Đông Tấn, sự đơn nhất về hình tượng của hoa sen được thay thế bằng sự tinh tế, sáng tạo hơn. Bài thơ của Tạ Linh Vận: “泽兰渐被径，芙蓉始发迟” (tên chữ Hán: 《游南亭诗》) hai câu thơ diễn đạt bên bờ nước cỏ cây tốt tươi, hoa sen bắt đầu tỏa sắc trong đầm mùa xuân, có thể thấy được sự miêu tả đa dạng, nhiều màu sắc hình tượng hơn.

Đến thời nhà Đường, nhận thức thẩm mỹ về hoa sen phát triển hơn nữa, hoa sen trong các tác phẩm thơ ca thời đại này đã trở thành đối tượng thẩm mỹ được quan sát sâu sắc dưới nhiều phương diện, điều này thúc đẩy đáng kể sự phát triển nhận thức thẩm mỹ về hoa sen. Những nhà thơ đời Đường dành tình cảm sâu

sắc cho hoa sen, để lại nhiều danh tác gắn liền với loài hoa này. Đời nhà Đường là đỉnh cao thơ ca Trung Quốc, vô số những tác giả cho ra đời những danh tác lưu truyền hậu thế, tiêu biểu có Lý Bạch, Bạch Cư Dị, Đỗ Phủ, Tô Thức... đều có những bài thơ hay vịnh hoa sen, hoặc lấy hình ảnh hoa sen miêu tả và ký thác tâm trạng.

Bạch Cư Dị là một trong những tác giả yêu thích hoa sen với những sáng tác nổi tiếng về sen. Tiêu biểu là bài “Vịnh đông lâm tự bạch liên”, “Thạch liên”, “Tri thượng”: 小娃撑小艇，/偷采白莲回。/不解藏踪迹，芙蓉一道开” bài thơ tứ tuyệt này với hình ảnh hoa sen ngoài vẻ đẹp tinh tế, hòa lẫn với thiên nhiên còn kết cấu với con người tạo nên sự hài hòa, lôi cuốn, giống như những bức tranh thủy mặc bằng câu từ.

“Thái liên khúc” của Lý Bạch: 若耶溪旁采莲女，/笑隔荷花共人语。/日照新妆水底明，/风飘香袂空中举。” Tác phẩm này đã được truyền qua nhiều thế hệ, hình ảnh hoa sen và những bức tranh cô gái hái hoa đã khắc họa vẻ đẹp phong phú nhiều màu sắc dưới ngòi bút đa tài của thi sĩ. Chính những bài thơ này đã được phổ nhạc và phổ biến rộng rãi ngay trong cuộc sống hiện đại.

“Thái liên khúc” của Vương Xương Linh cũng không kém phần cuốn hút: “荷葉羅裙一色裁，芙蓉向臉兩邊開。/亂入池中看不見，聞歌始覺有人來。” Những cô gái hái sen trong bộ đồ cùng màu xanh của lá sen, màu hồng của hoa sen ánh lên sắc hồng trên đôi má các cô. Những cô gái này thấp thoáng sau những cánh hoa sen khó mà phát hiện được, nghe thấy tiếng cười của các cô mới biết được các nàng đang hái hoa sen ở đó. Chỉ với bốn câu thơ khắc họa tinh tế cảnh hái sen của những cô gái, sự hòa trộn giữa thiên nhiên và con người hiện lên theo từng câu chữ tinh tế, sâu lắng.

Đến thời nhà Tống, với sự trỗi dậy của ý thức luân lý đạo đức và sự đề cao ý thức chủ thể, thẩm mỹ hoa sen đã mở ra một bình diện mới. Đặc biệt là tác phẩm “Ái liên thuyết” của Chu Đôn Di, được cho là một trong những tác phẩm đặc sắc nhất về vịnh hoa sen. Tác giả thông qua tán dương vẻ đẹp của hoa sen, diễn đạt mong ước về hoài bão tốt đẹp trong cuộc sống, theo

đuổi sự thanh cao của nhân cách, sự tôn sùng phẩm chất đạo đức cao quý.

Có thể thấy rằng, sự xuất hiện của hoa sen, ngoài việc sử dụng nhiều mỹ từ để diễn đạt một đối tượng như: phù du, liên hoa, hàm đan, hòa hoa... những từ này đều là tên gọi khác nhau của hoa sen. Những đặc danh này được những tao nhân mặc khách sử dụng nhiều trong thơ ca, với nhiều biểu tượng phong phú cho cái tôi thẩm mỹ bên cạnh sự khắc họa cảnh sắc tương quan.

Từ cách tiếp cận và sử dụng hình ảnh hoa sen trong thi ca qua các thời đại, với hàng ngàn tác phẩm đồ sộ, chúng ta có thể thấy được sự vận dụng thể hiện trên ba phương diện chính: thứ nhất hoa sen được sử dụng như một hình ảnh tạo nên khung cảnh trang nhã, thanh nhàn; thứ hai sự tàn lụi của hoa sen khắc họa sự điêu tàn, bi ai của sự đổi thay hay đổ vỡ, thể hiện sự tiếc nuối về thời gian hay sự thất bại; thứ ba dùng hình tượng hoa sen biểu trưng cho sự cao khiết, chí hướng thể hiện cái tôi trữ tình của tác giả thoát ra khỏi những ràng buộc đời thường (Ngô Khắc Thân, 1992).

Ngoài ra hình tượng hoa sen cũng được dùng nhiều trong so sánh tình yêu đôi lứa chung thủy, gắn bó. Hoa sen trong tình yêu tượng trưng cho “hai đóa sen trên một cành” (chữ Hán: 并蒂莲花) trong văn hóa Trung Quốc khá là phổ biến. Thời phong kiến, phụ nữ thường thêu một đôi sen hai đóa để thể hiện tình yêu đôi lứa. Về điểm này trong văn hóa Việt cũng có sự gần gũi. Rất nhiều ca dao, thơ ca của người Việt dùng hoa sen như biểu tượng liên quan đến tình yêu. Như bài ca dao tát nước đầu đình: “Hôm qua tát nước đầu đình, bỏ quên chiếc áo trên cành hoa sen!”; “Cổ tay em trắng như ngà đôi mắt em liếc như là dao cau/ Miệng cười như thể hoa ngâu/ Cái khăn đội đầu như thể hoa sen.”; “Ngày thời ngậm búp hoa sen/ Đêm thời em gạt ngọn đèn em trông.”

Trong ngôn ngữ Trung Quốc, cũng có rất nhiều thành ngữ về hoa sen và củ sen (chữ Hán: 藕断丝连、舌灿莲花、不蔓不枝、出水芙蓉...) câu thành ngữ “bộ bộ sinh liên” (chữ Hán: 步步生莲) miêu tả từng bước chân bước đi như có hoa sen nở, ví von sự xinh đẹp dịu dàng của mỹ nữ hoặc những vũ nhân tài hoa. Khi hình

dung dáng vẻ thanh thoát yêu kiều thanh mảnh người ta có câu: “đình đình ngọc lập” (亭亭玉立). Chỉ dung mạo xinh đẹp của người con gái người ta ví như “Xuất thủy phù dung” đẹp như đóa hoa sen từ trong nước vươn lên. Trong ngôn ngữ thường dùng của người Trung Quốc ví von em bé mập mạp, mũm mĩm một cách đáng yêu ví cánh tay, khủy tay giống như củ sen, mình sen (chữ Hán: 藕断丝连、舌灿莲花、不蔓不枝、出水芙蓉...). Những cách diễn đạt gần gũi, những ngôn từ bình dị đi vào cuộc sống của người dân. Điều đó cho thấy văn hóa hoa sen được bắt nhịp trong tất cả phạm vi từ đời sống thường ngày cho đến những áng văn chương trong nền văn hóa phong phú của người Hán.

Trong văn hóa văn học Trung Quốc còn lưu truyền những truyền thuyết về hoa sen. Dưới đây chúng tôi giới thiệu ba truyền thuyết phổ biến nhất trong những câu chuyện được nhắc đến về sự xuất hiện và ra đời của hoa sen. Người dân với sự tưởng tượng phong phú đã đưa loài hoa mộc mạc với vẻ đẹp thanh thoát gắn liền với huyền thoại và giai ngẫu. Để khi nhắc đến hoa sen không những bản thân mà cả sự ra đời cũng có những dấu ấn thú vị.

Truyền thuyết đầu tiên kể rằng hoa sen là hóa thân của nàng Ngọc Cơ, một cung nữ xinh đẹp bên cạnh Tây Vương Mẫu. Khi Ngọc Cơ nhìn thấy những cặp vợ chồng một nam một nữ dưới chốn trần gian hạnh phúc bên nhau, cô rất ganh tỵ, quyết định trốn ra khỏi Thiên cung cùng với con gái của thủy thần đến vùng Tây Hồ Hàng Châu. Cảnh đẹp của Hồ Tây khiến nàng mãi vui chơi và không muốn trở về thiên đình. Sau khi Tây Vương Mẫu phát hiện, vô cùng tức giận nên đày nàng xuống trần và không được trở về thiên đình nữa. Từ đó về sau, cung điện trên trời đã mất đi một nàng tiên xinh đẹp, dưới trần gian lại xuất hiện một loài hoa trong trắng thanh sạch mọc trong đầm hồ, đó chính là hoa sen (Trung Kính Văn, 2002).

Truyền thuyết thứ hai: nhìn từ xa những bông sen duyên dáng đong đưa trong gió, vô cùng xinh đẹp, có lẽ vì thế mà Trung Quốc lưu truyền những truyền thuyết về hoa sen, một trong những câu chuyện kể rằng, có một chàng thư sinh vô tình gặp một cô gái rất xinh đẹp, ăn

bạn đơn giản, chàng liền tặng nàng chiếc nhẫn ngọc. Có một ngày bên bờ sông có hoa sen nở, chàng đến gần thì thấy trong nhụy sen có chiếc nhẫn ngọc, chính là chiếc nhẫn trước đây chàng tặng cho cô gái. Vì quá ngạc nhiên, chàng hái cánh hoa, nhưng từ đó cô gái không xuất hiện nữa. Từ đó hoa sen được xem như xuất thân từ thiếu nữ xinh đẹp, thánh thiện.

Còn có câu chuyện rằng trước đây Hồng hồ thường xuyên có nạn hồng thủy, người dân lâm vào cảnh khốn cùng. Ngày kia hai chị em nàng sen đi dự lễ hội bàn đào ở chỗ Tây Vương Mẫu, đi ngang hồ, thấy cảnh đáng thương, hai nàng không tránh khỏi rơi nước mắt. Tây Vương Mẫu hay tin, cảm thông cho người dân nên phái hai nàng tiên sen xuống trần cứu người. Sau khi hai nàng tiên giáng trần, hồ Hồng Hồ rộng lớn biến thành vùng đất trù phú, sen nở, cá nhảy, cư dân trú ngụ đông đúc, cuộc sống hạnh phúc, an nhiên (Trung Kính Văn, 2002).

Có thể thấy rằng thông qua những áng văn thơ, những câu chuyện truyền thuyết, những câu thành ngữ trực tiếp hay gián tiếp liên quan đến hình ảnh hoa sen đều cấu thành một hệ thống văn học nghệ thuật thống nhất lưu giữ vẻ đẹp nhiều màu sắc của loài hoa mộc mạc đơn sơ với những dấu ấn nghệ thuật lâu dài trong nền văn học thi ca Trung Quốc.

3.3. Hoa sen trong phong tục Trung Quốc

Có nhiều phong tục về hoa sen rất phổ biến nhiều địa phương ở Trung Quốc, ngắm hoa sen và thả đèn hoa sen là hai phong tục kéo dài từ cổ chí kim, xuất hiện trong nhiều dịp lễ tết. Tục ngắm hoa sen tương truyền ra đời từ thời nhà Tống (Trương Quân, 2004), cứ vào khoảng cuối tháng sáu hàng năm, người ta lại chèo thuyền ra đầm sen để thưởng ngoạn hoa sen và giải nhiệt trong mùa hè. Không gì thú vị bằng khi được chèo thuyền trên những con sóng hiền hòa, hái củ sen và tận hưởng không gian đêm hè với trăng sáng giữa những áng mây.

Đặc biệt là tục thả đèn hoa sen phổ biến ở nhiều lễ tết, như Trung Thu, rằm tháng bảy (Trương Quân, 2004). Mỗi lễ tết với một đặc thù ý nghĩa riêng khi dùng hoa sen mang tính tượng trưng. Tết Trung thu một số nơi ở Trung Quốc

thả đèn hoa sen để giải trí, mong cầu hạnh phúc, ký thác mong ước hạnh phúc, bình an. Đặc điểm văn hóa này cũng xuất hiện nhiều địa phương của Việt Nam, đặc biệt Hội An nơi có lễ hội đèn lồng dịp tết Trung Thu khá phổ biến. Ngoài ra, ở Trung Quốc còn có tục thả đèn hoa sen rằm tháng bảy hay lễ vu lan để tiễn đưa linh hồn người đã khuất cũng như cầu bình an cho gia đình và người thân cũng khá là phổ biến nhiều vùng địa phương. Trong thời hiện đại người ta còn tổ chức lễ hội “liên đăng” như một dịp thu hút khách du lịch và quảng bá văn hóa truyền thống Trung Quốc (Bao lan, 2012).

Đèn hoa sen ở Trung Quốc có nhiều dạng thức và cấu thành. Thường là sử dụng lá sen cán dài tự nhiên làm hộp đựng, đốt nến bên trong cho trẻ em chơi; hoặc vỏ sen rỗng, thấp nên làm đèn rồi đặt trong nhà, ngoài sân. Đèn hoa sen thả dọc sông, trôi theo dòng nước, sao lấp lánh, sóng lấp lánh, ánh nến lấm tấm, rất đẹp, trông như một dãy sông trăng.

Hoa sen còn gắn với hình tượng Phật giáo. Chắc cũng nhiều người thắc mắc tại sao đức Phật lại ngồi trên tòa sen? Kinh điển Phật giáo “Đại chính tạng” có ghi chép rằng hoa sen có bốn phẩm hạnh cao đẹp, thứ nhất là hương, hai là sạch, ba là mềm mại, bốn là đáng yêu. Sách “Trí độ luận bát” cũng chép rằng: “Sự thanh sạch nhẹ nhàng của hoa sen lại mang thần lực, có thể ngồi được lên cánh hoa, không bị hư hại, lại thể hiện sự trang nghiêm thành kính, chỉ có hoa sen là làm được vậy” (智度論八). Kinh “A Di Đà” cũng có ghi chép về nơi cực lạc, nơi hoa sen nở đầy, biểu trưng cho sự thanh sạch, thoát tục, người ta còn gọi là “đất tịnh” (A Di Đà kinh).

Như vậy, sở dĩ hoa sen có thể làm bệ ngồi cho chư Phật, chư Bồ Tát là vì một mặt, hình dáng bên ngoài của hoa sen không chỉ có hương thơm mềm mại mà còn yên tĩnh, cát tường, nó trong sạch và thanh khiết, không tì vết và có thể làm hài lòng trái tim của tất cả mọi người. Điều này ẩn dụ qua hình ảnh bình thường nhưng phẩm chất cao quý của hoa sen trong đời sống hằng ngày và ý nghĩa tinh thần. Có thể nói điều này tương đồng với tâm lòng của Phật, lòng nhân ái của con người, là bờ đề tâm của con người. Và như thế hoa sen được chọn lựa tượng trưng cho

“Phật giáo” đồng thời mang ý nghĩa thực sự của “Phật tự tánh”.

Hình ảnh hoa sen qua những phong tục phổ biến, với chiếc đèn lồng lung linh hay chỗ ngồi đức Phật đều khắc họa sự phong phú và phổ biến trong văn hóa tinh thần cũng như sự hòa trộn vào cuộc sống của người dân. Chính sự sử dụng một cách đa dạng, đời thường chứ không phải chỉ thần thánh hóa, hình ảnh hoa sen được khắc họa gắn liền với sự bình dị mà thoát tục. Vì vậy càng thấy rõ tầm quan trọng của văn hóa hoa sen qua nhiều thế hệ, nhiều lĩnh vực, và những khu vực địa phương, nhiều nền văn hóa trên thế giới.

3.4. Hoa sen trong ẩm thực, y dược

Bên cạnh những giá trị về mặt tinh thần, hoa sen còn sử dụng trong ẩm thực và y dược học. Trên thực tế hoa sen được sử dụng rộng rãi, mang nhiều giá trị trong cuộc sống, từ những giá trị hiện thực đó, trong quá trình kết nối mối quan hệ với con người mới dần dần kiến tạo nên những giá trị tinh thần, trở thành biểu tượng văn hóa trên nhiều phương diện.

Từ rất lâu đời người dân Trung Quốc đã biết sử dụng hoa sen, củ sen với nhiều công dụng liên quan bệnh lý và y học. Sách y dược cổ truyền quan trọng của Trung Quốc là “Bản Thảo Cương Mục” nhắc đến hoa sen với rất nhiều công dụng quý giá bao gồm hoa sen, hạt sen, ngó sen, buồng sen, râu sen, tim hạt sen, lá sen, thân sen, khớp sen v.v... đều có thể dùng làm thuốc. Hoa sen có thể thúc đẩy tuần hoàn máu và cầm máu, tốt cho tim mạch và làm mát máu, tác dụng tốt giải nhiệt và giải độc. Đặc biệt là hoa sen lại bình dân mộc mạc, mọi người đều có thể dùng được, chứ không đắt đỏ như nhân sâm hoặc các thứ cỏ quý hiếm khác nên khả năng sử dụng và sự phổ biến của nó lại càng rộng rãi.

Trong đời sống hiện tại tác dụng y dược của hoa sen, củ sen được khẳng định và sử dụng khá nhiều, với nhiều công dụng duy trì từ thời cổ. Chẳng hạn ngày nay, hạt sen có tác dụng bổ tim, thận, lá lách, ruột. Củ sen có tác dụng thanh nhiệt, bổ thận, nhuận tràng, cầm máu, giải nhiệt, giải khát. Lá sen có tác dụng thanh nhiệt, tiêu ẩm, bổ dương cầm máu, giúp giảm cân. Thành

phần của lá sen có tác dụng thần kỳ trong việc làm sạch ruột và dạ dày, giảm mỡ, tiêu ứ máu. Củ sen có thể cầm máu, phân tán ứ máu, giải nhiệt và giải độc. Củ sen có tác dụng thanh nhiệt, giải nhiệt mùa hè, thông gió, điều thủy, thanh hỏa, thanh lọc tâm hồn. (Lý Chí Đán, ntk, 1995)

Dường như tất cả những thành phần của hoa sen đều có thể sử dụng được và là người bạn thân thiết của con người. Thậm chí đến ngày nay điều này cũng không thay đổi khắp nơi trên thế giới, hoa sen được sử dụng nhiều nơi với nhiều công dụng. Người ta cũng sử dụng hoa sen, củ sen để tạo ra những món ăn ngon nhiều màu sắc. Không những bổ dưỡng về dinh dưỡng mà còn mang tính thẩm mỹ cao. Có những món ăn dùng sen làm chủ đạo đã trở thành thức ăn trong cung đình. Củ sen, lá sen ngó sen đã trở thành thực phẩm không thể thiếu của con người trong lịch sử lâu dài. Đặc biệt ở nền văn hóa Trung Quốc ẩm thực về hoa sen là tinh tế và phong phú (Dương Lâm, 2000).

3.5. Hoa sen trong vũ đạo, điêu khắc, hội họa

Hình tượng hoa sen cũng được sử dụng phong phú rộng rãi trong những loại hình nghệ thuật khác của Trung Quốc bao gồm vũ đạo, điêu khắc và hội họa. Đồng thời để lại những tác phẩm trứ danh.

Múa hoa sen là một trong những điệu múa dân gian của Trung Quốc, huyện Tây Phong, thành phố Khánh Dương, tỉnh Cam Túc là nguồn gốc của văn hóa nông nghiệp Trung Quốc do tổ tiên nhà Chu là sáng tạo ra. Di tích và văn hóa trồng trọt nhà Chu là môi trường lịch sử, văn hóa đã hình thành nên văn hóa múa sen dân gian, là một bộ phận không thể thiếu trong di sản văn hóa phi vật thể của thế giới. Điệu múa "Hoa sen" nổi tiếng trên trường thế giới và được đưa vào "Múa dân gian cổ điển Trung Quốc thế kỷ 20", do đó được Hiệp hội văn hóa dân gian Trung Quốc mệnh danh là "Quê hương của múa hoa sen".

Trong hội họa Trung Quốc, hoa sen tượng trưng cho sự cao quý, sang trọng, phong cách quân tử nên được các họa sĩ yêu thích. Bên cạnh

đó tranh thủy mặc về hoa sen cũng rất phong phú và phổ biến. Những bài hát lấy ý tưởng hay liên quan đến hoa sen thì nhiều không kể qua các thời đại.

Trong lịch sử nghệ thuật và hội họa Trung Quốc, những kiệt tác nghệ thuật về hoa sen lại càng phong phú và nhiều màu sắc hơn. Nổi tiếng nhất là tác phẩm “Xuất thủy phù dung” (《出水芙蓉》南宋画院吴炳) của Ngô Bãng, Học viện Hội họa Nam Tống, khắc họa một cách sống động và tinh tế vẻ đẹp thanh nhã tươi tắn và tinh tế của hoa sen. Ngoài ra còn có tác phẩm “Phù dung uyên ương thú” (张子政的《芙蓉鸳鸯图》) của họa sĩ Trương Tử Chính vào cuối thời nhà Minh; “Hoa sen” (陈书画《荷花》) trong thư pháp và hội họa thời nhà Thanh.

Ông Zhang Daqian (張大千) một bậc thầy về hội họa hiện đại Trung Quốc, còn là một người vô cùng yêu thích hoa sen. Cả đời ông đã sáng tạo nên vô số tác phẩm về hoa sen, bản thân ông thường nói: “Trong cuộc đời, bạn sẽ không bao giờ cảm thấy mệt mỏi khi ngắm nhìn và vẽ hoa sen!” Trong những bức tranh về hoa, ông chủ yếu vẽ hoa sen, những bức tranh rất phong phú và đa dạng. Ông cũng tin rằng vẽ hoa sen có liên quan mật thiết đến thư pháp. Vì vậy, những bức tranh hoa sen của mình ông liên tục đưa ra những ý tưởng mới, gắn liền với nhiều hình tượng nghệ thuật khác. Những tác phẩm về hoa sen của ông nổi tiếng trong và ngoài nước. “Bông sen vàng” 《黄荷花》 do ông sáng tác năm 35 tuổi, đã được chính phủ Pháp mua lại, trưng bày ở viện bảo tàng Pháp.

Bên cạnh đó, tranh hoa sen đương đại, các tác phẩm của họa sĩ “Hoa sen”, “Ao sen”, “Ánh trăng trên ao sen”, “Ao sen Qingyun”... đều là những tác phẩm lấy hoa sen làm chủ đề, những tác phẩm này nắm bắt được vẻ đẹp của hoa sen trong hiện thực và thăng hoa, mang lại cho hoa sen một hình tượng thẩm mỹ mới. Tranh hoa sen hấp thụ nhiều yếu tố nghệ thuật đa dạng, nhiều bức tranh hoa sen khiến người ta cảm nhận được niềm vui thẩm mỹ trong sự tươi mới, trong trẻ và thuần khiết, thể hiện khả năng nắm bắt và hiểu nghệ thuật của tác giả.

Hoa sen tượng trưng cho rất nhiều hình tượng nghệ thuật khác nhau trong các tác phẩm

nghệ thuật văn hóa Trung Quốc, đặc biệt là tượng trưng cho sự tái sinh. Chẳng hạn trong đồ thủ công của Trung Quốc, có hình một cậu bé mập mạp cầm hoa sen hoặc lá sen và nhảy múa, tượng trưng cho sự trưởng thành và khỏe mạnh của một đứa trẻ. Có một con cá vàng đang bơi lội ẩn dưới lá sen hoặc hoa sen, tượng trưng cho sự dồi dào hàng năm.

Về điêu khắc, những đình đài, đền tượng về hoa sen là vô số kể, những bức chạm khắc nổi tiếng, trong hiện đại những hình ảnh liên quan đến hoa sen vẫn được giữ gìn và phát huy trong xây dựng và kiến trúc. Tóm lại trên bình diện nghệ thuật cũng như văn hóa văn học, trong suốt chiều dài lịch sử từ cổ chí kim hình ảnh hoa sen để lại những dấu ấn với những thành tựu nghệ thuật cao, khẳng định vai trò và vị trí hoa sen trong nền văn hóa Trung Quốc.

4. Kết luận

Từ những phân tích giới thiệu trên chúng ta có thể thấy rằng vai trò của hoa sen trong nhiều lĩnh vực đời sống của Trung Quốc là vô cùng phong phú và đa dạng trên nhiều bình diện. Từ hiện thực đến tinh thần đều lưu dấu những ấn tượng đặc sắc và những giá trị trên nhiều phương diện. Chính vì lẽ đó, tận đến ngày nay những hình tượng, chức năng liên quan đến hoa sen vẫn được lưu giữ và phát triển, loài hoa này luôn giữ một vị trí quan trọng trong rất nhiều lĩnh vực văn hóa nghệ thuật ở Trung Quốc.

Ở Trung quốc, người ta còn gọi hoa sen là hoa quân tử, phẩm chỉ phẩm chất cao đẹp của người quân tử. Hoa sen có lịch sử lâu đời, có giá trị sử dụng trong đời sống hàng ngày, cũng được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực mang tính nghệ thuật. Hoa sen có sự tinh tế của sự giản đơn, bình dị, đồng thời mang nhiều hình tượng văn hóa khác nhau. Tổng kết những điều đã trình bày trên, qua tất cả những loại hình nghệ thuật, hình tượng hoa sen thể hiện trên những phương diện sau: đầu tiên, hoa sen được ví von với vẻ đẹp của người phụ nữ, bắt đầu từ những bài thơ trong Kinh Thi đã được miêu tả. Thứ hai, Hoa sen cũng được dùng tượng trưng tình yêu đôi lứa, đặc biệt là hình ảnh hoa sen hai đóa trên một cành. Thứ ba là sự hòa hợp, trong tiếng Trung từ đồng âm giữa “he” trong “he hua” và

“he” trong hòa hợp là giống nhau nên diễn đạt ý tương đồng.

Thứ tư là hình ảnh liêm khiết, đặc biệt đại diện cho những người làm quan trong thời cổ và cả ngày nay cũng được sử dụng trong thơ ca hay những hình tượng nghệ thuật liên quan. Thứ năm, hoa sen là biểu tượng của sự thánh thiện và cũng là biểu tượng của sự thanh tịnh thiêng liêng trong văn hóa Phật giáo. Hoa sen trong kinh Phật được cho rằng sinh ra từ bụi trần, trong sạch không tí vết, vì vậy người Trung Quốc và đa số tín đồ Phật giáo coi phẩm chất cao quý của hoa sen là “ra khỏi bùn mà không vấy bẩn, rửa sạch gợn sóng trong trẻo mà không tà ác” là một phương châm để khuyến khích bản thân sống trong sạch. Ngoài ra, hoa sen còn là biểu tượng và sứ giả của tình bạn.

Cuối cùng, hoa sen còn biểu tượng cho sự ngây thơ, trong sạch, nhân ái. Hoa sen với vẻ đẹp thanh thoát, hương thơm tràn ngập, lá xanh hoa trắng nhụy vàng để lại ấn tượng sâu sắc cho người yêu hoa. Bài “Ái liên thuyết” của Chu Đôn Di đặc biệt nhấn mạnh sự thanh sạch, trong sáng của loại hoa này, giống như câu ca dao của Việt Nam “Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Hoa sen gắn liền với sự cao quý và thanh sạch, vì thế nó còn tượng trưng cho việc theo đuổi tự do, lý tưởng và một cuộc sống độc lập, thoát khỏi những ràng buộc trần thế. Chính những ý nghĩa hình tượng mà hoa sen đại diện đã đem đến cho loài hoa này những đặc sắc tinh tế về thẩm mỹ và nghệ thuật, gắn kết những tương liên trong nền văn hóa thống nhất của Trung Quốc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Dương Lâm (2000). *Lễ tết Truyền thống Trung Quốc*. Bắc Kinh: NXB Văn hóa tôn giáo. (杨琳著 《中国传统节日文化》，北京，宗教文化出版社，年2000.)
- Lý Chí Đán, Lâm Chính Thu (1995). *Văn hóa hoa sen Trung Quốc*. Hàng Châu: NXB Triết Giang. (李志炎、林正秋：《中国荷文化》，杭州：浙江人民出版社1995年。)
- Lệnh Hồ Đức Thái (sách cổ đời Đường). *Chu Thư*. (令狐德棻，《周书》是唐令狐德棻主编的北周纪传体史书，参加编写的还有岑文本和崔仁师等人。《摘藻堂四库全书荟要》本)
- Ngô Khắc Thân (1992). *Cảnh giới thẩm mỹ của thi ca Trung Quốc*. Bắc Kinh: NXB Phát thanh. (禹克坤，著，中国诗歌的审美境界，北京市：中国广播电视出版社，1992[民81].)
- Kê Tiên Lâm chủ biên (1995). *Văn học sử Phương Đông*. NXB Giáo dục Cát Lâm. (季羨林主编《东方文学史》，吉林教育出版社，1995年)
- Triệu Đông Ngọc (2002). *Nghiên cứu văn hóa lễ tết truyền thống Trung Quốc*. Bắc Kinh: NXB nhân dân. (赵东玉：《中华传统节庆文化研究》，北京：人民出版社，2002年版。)
- Trương Quân (2004). *tập tục thần bí--lễ tết truyền thống, nghiên cứu về cấm kỵ*. Nam Ninh: NXB Nhân Dân Quảng Tây. (张君：《神秘的节俗---传统节日礼俗 禁忌研究》 南宁：广西人民出版社，2004年版。)
- Trung Kính Văn chủ biên (2002). *Khái luận dân tộc học*. Thượng Hải: NXB văn nghệ Thượng Hải (钟敬文主编 《民俗学概论》，上海，上海文艺出版社，年2002。)
- Viễn Hành Phế (2011). *Văn học sử Trung Quốc*. Đài Bắc: NXB Ngũ Nam. (袁行霈，主編。中國文學史，臺北市：五南，2011[民100].)
- Bao Lan (2012). *Vịnh sen*. *Tạp chí Tô Châu*. (苏州，包兰，咏荷，2012)